

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119/2006/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành “Danh mục phân bón phải chứng nhận
chất lượng phù hợp tiêu chuẩn ngành” (63)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP
ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Pháp lệnh chất lượng hàng
hóa số 18/1999/PL-UBTVQH10 ngày
24 tháng 12 năm 1999 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 113/2003/NĐ-
CP ngày 07 tháng 10 năm 2003 của
Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh
doanh phân bón;*

*Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP
ngày 21 tháng 10 năm 2004 của Chính
phủ quy định quản lý nhà nước về chất
lượng sản phẩm hàng hoá;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục
Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học
công nghệ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết
định này “Danh mục phân bón phải
chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu
chuẩn ngành”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực
sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng
Công báo.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Cục
trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ
Khoa học công nghệ, Giám đốc Sở
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung
ương, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và
cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm
thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Bá Bổng

**DANH MỤC PHÂN BÓN PHẢI CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN NGÀNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 119/2006/QĐ-BNN ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Loại phân bón	Tiêu chuẩn áp dụng
1	Phân hữu cơ vi sinh vật từ bã bùn mía	10TCN 525-2002
2	Phân hữu cơ vi sinh từ rác thải sinh hoạt	10TCN 526-2002

* Danh sách gồm 02 loại phân bón.